TOÀ ÁN N DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HSST
Ngày: 09/5/2024

N DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN N DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga.
Các Hội thẩm N dân: 1. Ông Nguyễn Duy Hưng.
2. Ông Quàng Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Toà án N dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cà Văn N (không có tên gọi khác), sinh năm:1956 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Xinh-Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: không học; con ông Cà Văn P (đã chết) và bà Cà Thị N (đã chết); Vợ, con: không ; tiền án: không; tiền sự: không; N thân: chưa bị xét xử, xử phạt hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2024 đến ngày 03/3/2024 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ ngày 26/02/2024 tổ công tác công an xã C, huyện Đ làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện Cà Văn N ở trong nhà Giàng A D có biểu hiện phạm tội về ma túy nên kiểm tra phát hiện trong túi áo ngực bên phải của N đang mặc 01 gói nilon màu hồng có chứa chất bột trắng nghi là Heroine. N khai đó là Heroine được Giàng A D ở cùng bản trả công dỡ mái tôn, chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng, cân khối lượng, lấy mẫu giám định và Kết luận giám định số: 467/KL-KTHS, ngày 04/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Số chất bột trắng thu của Cà Văn N có khối lượng là 0,19 gam, gửi toàn bộ đi giám định xác định là Heroine, hoàn lại 0,17 gam Heroine.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được hành vi của Giàng A D, sinh năm 1976, trú tại bản H, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên theo lời khai của Cà Văn N đã có hành vi trả công thuê dỡ mái tôn cho bị cáo Cà Văn N bằng Heroine vì đối tượng Giàng A D không có mặt tại địa phương.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSĐBĐ ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát N dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Cà Văn N về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy "* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cà Văn N về tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu hồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Cà Văn N bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Cà Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/02/2024; Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Vào ngày 26/02/2024 bị cáo Cà Văn N có hành tàng trữ 0,19 gam ma túy loại Heroine về sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại chất ma túy, sự nghiêm cấm của pháp luật nhưng vẫn cố ý vi phạm để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý nên phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo Cà Văn N là đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Hình vi tàng trữ trái phép 0,19 gam Heroine của bị cáo Cà Văn N tuy diễn ra đơn giản, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nhưng là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng, cần xử lý nghiêm minh.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy

rằng:

Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, biết rõ tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố ý mua sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình đã thực hiện.

Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhất định như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có vợ con, không có tài sản có giá trị nên khó có khả năng thi hành án, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon màu hồng dùng để gói chất ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được miễn án phí hình sự sơ thẩm và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được hành vi của Giàng A D, sinh năm 1976, trú tại bản H, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên trả công cho bi cáo Cà Văn N bằng Heroine do đối tượng vắng mặt tại địa bàn, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Cà Văn N 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy: 0,17 gam Heroine (còn lại sau giám định) và 01 mảnh nilon màu hồng.

Vật chứng đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào ngày 01/4/2024 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/5/2024).

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga